

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2009/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về thực hiện các dự án đầu tư trong nước
thuộc Chương trình kích cầu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình Liên Sở số 793/LS-SKHĐT-STC ngày 16 tháng 02 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thực hiện các dự án đầu tư trong nước thuộc Chương trình kích cầu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười (10 ngày), kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định số 15/2000/QĐ-UB-TH ngày 17 tháng 4 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy chế quản lý việc vay vốn, trả nợ vay, hỗ trợ lãi vay của các dự án đầu tư thuộc Chương trình kích cầu thông qua đầu tư của thành phố; Quyết định số 44/2000/QĐ-UB-TH ngày 17 tháng 7 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi khoản 1 và 2 Điều 8 Chương III trong Quy chế được ban hành kèm theo Quyết định số 15/2000/QĐ-UB ngày 17 tháng 4 năm

2000; Quyết định số 81/2001/QĐ-UB ngày 19 tháng 9 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý việc vay vốn, trả nợ vay, hỗ trợ lãi vay của các dự án đầu tư thuộc Chương trình kích cầu thông qua đầu tư của thành phố, ban hành kèm theo Quyết định số 15/2000/QĐ-UB ngày 17 tháng 4 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố; Quyết định số 87/2003/QĐ-UB ngày 20 tháng 5 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về bãi bỏ, điều chỉnh, bổ sung một số điều của Quyết định số 81/2001/QĐ-UB ngày 19 tháng 9 năm 2001; Văn bản số 6659/UB-TH ngày 03 tháng 11 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố về bổ sung dự án đầu tư của doanh nghiệp có sử dụng học viên và người sau cai nghiện thuộc chương trình 3 giảm vào Chương trình kích cầu thông qua đầu tư và các văn bản trước đây của Ủy ban nhân dân thành phố có nội dung trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển đô thị, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thành phố, Thủ trưởng các Sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Tổng Giám đốc, Giám đốc các tổng công ty, công ty trực thuộc thành phố quản lý và chủ đầu tư các dự án liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về thực hiện các dự án đầu tư trong nước thuộc
Chương trình kích cầu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/2009/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Các doanh nghiệp trong nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; Liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã của thành phố; các tổ chức, cá nhân trong nước có hoạt động đầu tư trên địa bàn thành phố.

2. Các đối tượng đã được hưởng ưu đãi theo Quyết định số 105/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về khuyến khích chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp giai đoạn 2006 - 2010 và Quyết định số 15/2009/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 105/2006/QĐ-UBND không thuộc đối tượng áp dụng của Quy định này.

Điều 2. Phạm vi dự án đầu tư thực hiện Chương trình kích cầu trên địa bàn thành phố

1. Các dự án đầu tư thực hiện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, đảm bảo phù hợp với chủ trương đầu tư và quy hoạch được duyệt theo quy định tại Điều 3 của Quyết định này; trong đó, ưu tiên các dự án đầu tư xây dựng mới; đầu tư mở rộng quy mô; đổi mới kỹ thuật, công nghệ, thiết bị.

2. Các dự án khác do Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể.

Chương II

MỨC HỖ TRỢ LÃI VAY VÀ THỜI GIAN VAY VỐN

Điều 3. Mức hỗ trợ lãi suất vay vốn

1. Những dự án được ngân sách thành phố hỗ trợ toàn bộ lãi vay:

a) Dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo mở rộng, đầu tư mua sắm trang thiết bị hiện đại, kỹ thuật cao chuyên sâu:

- Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa từ 100 giường bệnh trở lên;
- Trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, cao đẳng, đại học;
- Trường trung cấp và cao đẳng nghề (từ bậc 3/7 trở lên);
- Công trình văn hóa, nhà hát, rạp chiếu phim (quy mô trên 1.000 chỗ ngồi);
- Cơ sở thể dục thể thao nhằm mục tiêu đào tạo, huấn luyện các vận động viên thành tích cao cấp quốc gia và quốc tế (không kể các dự án đầu tư xây dựng sân golf).

b) Dự án đầu tư ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất các loại cây giống, con giống; sản xuất ra các loại hóa dược, thuốc kháng sinh, vắc xin; sản xuất trang thiết bị y tế phục vụ chẩn đoán, điều trị và nghiên cứu thí nghiệm.

c) Dự án đầu tư sản xuất sản phẩm điện tử, robot công nghiệp, thiết bị thông tin, viễn thông và các loại hệ thống thiết bị tự động hóa; sản xuất chất bán dẫn; chip bán dẫn, tấm panel pin mặt trời; sản xuất vi mạch, nghiên cứu phát triển phần cứng và phần mềm được tiêu thụ trong nước.

d) Dự án đầu tư sản xuất các loại máy móc, thiết bị thể hệ mới hoặc sử dụng công nghệ mới được điện tử hóa, tự động hóa, điều khiển theo các chương trình máy tính được tiêu thụ trong nước.

đ) Dự án đầu tư xây dựng ký túc xá cho sinh viên các trường cao đẳng, đại học; xây dựng nhà ở cho công nhân làm việc tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao.

e) Dự án đầu tư hệ thống xử lý nước thải, cơ sở xử lý chất thải của các bệnh viện, các khu công nghiệp tập trung và cụm công nghiệp; dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung; dự án trồng rừng nhằm cải thiện môi trường sinh thái.

2. Những dự án được ngân sách thành phố hỗ trợ 50% lãi vay:

a) Dự án sản xuất các sản phẩm cơ khí chính xác, máy móc thiết bị kiểm tra an toàn trong quá trình sản xuất công nghiệp.

b) Dự án đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ cho các ngành sản xuất vật liệu composit, vật liệu mới có chất lượng cao; sản xuất sản phẩm in phức hợp, bao bì màng đa lớp, in vải kỹ thuật số; cơ khí làm khuôn mẫu phục vụ sản xuất công - nông nghiệp.

c) Dự án đầu tư phát triển các sản phẩm như: điện gia dụng, dây cáp điện, dây điện từ, đèn compact, máy biến áp, ống thép không rỉ, cốp-pha nhựa, lốp ô tô được tiêu thụ trong nước.

d) Dự án đầu tư sản xuất các loại động cơ như: diezen, xăng loại nhỏ, máy kéo phục vụ công - nông nghiệp.

đ) Dự án đầu tư sản xuất và nội địa hóa lắp ráp ô tô; sản xuất các phương tiện vận tải như ô tô từ 12 đến 60 chỗ, ô tô tải nhẹ, ô tô chuyên dùng.

e) Dự án chế biến lương thực, thực phẩm có giá trị gia tăng cao.

Điều 4. Thời gian và hạn mức số vốn vay được hỗ trợ

1. Thời gian hỗ trợ lãi vay đối với các dự án nêu tại Điều 3 Quy định này không quá 7 năm, số vốn vay được ngân sách hỗ trợ lãi suất vay vốn tối đa 100 tỷ đồng cho 1 dự án. Đối với các dự án có mức vốn hỗ trợ lãi vay trên 100 tỷ đồng hoặc thời gian hỗ trợ lãi vay trên 7 năm, Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể.

2. Mức lãi suất hỗ trợ theo thực tế nhưng tối đa không quá mức lãi suất huy động tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng bình quân của 4 ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố hàng tháng (loại trả lãi sau) cộng thêm phí quản lý từ 1% đến 2%/năm.

3. Tổng mức vốn đầu tư của các dự án được hỗ trợ lãi vay thông qua chương trình này là không quá 5.000 tỷ đồng. Ngân sách thành phố không thanh toán phần lãi phát sinh do Chủ đầu tư không hoàn trả vốn gốc đúng thời hạn quy định trong dự án được duyệt.

Chương III

QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ, CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ QUYẾT TOÁN

Điều 5. Trách nhiệm của Chủ đầu tư các dự án tham gia Chương trình kích cầu thông qua đầu tư của thành phố

1. Lập, trình duyệt dự án đầu tư theo các quy định hiện hành.

2. Gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư bản sao hợp đồng tín dụng đã ký với các ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay, Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố; bản đối chiếu công nợ hàng năm giữa Chủ đầu tư với các ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay và Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố kể từ thời điểm bắt đầu vay cho tới khi thanh lý hợp đồng.

3. Thực hiện dự án theo đúng tiến độ, sử dụng vốn vay đúng mục đích theo kế hoạch đầu tư của dự án, không được dùng tài sản tạo thành từ vốn vay để thế chấp, sang nhượng, chuyển đổi... cho cá nhân hoặc pháp nhân khác trong thời gian chưa trả xong nợ vay (trừ việc thế chấp đối với các ngân hàng, tổ chức tín dụng đã cho vay vốn). Trong trường hợp đặc biệt cần thay đổi chủ sở hữu dưới mọi hình thức phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận bằng văn bản.

4. Định kỳ hàng tháng, báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện dự án, tiến độ giải ngân và sử dụng vốn vay, các đề xuất, kiến nghị (nếu có), gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố và các ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay vốn trước ngày 25 hàng tháng, riêng tháng cuối quý gửi trước ngày 15.

Điều 6. Trách nhiệm của Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố và của các ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay vốn

Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố và các ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay vốn có trách nhiệm thẩm-định tính hiệu quả và tính khả thi, tiến độ sử dụng vốn, phương án hoàn vốn, trả nợ vay của dự án đầu tư; kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng vốn vay đúng mục đích đã được Ủy ban nhân dân thành phố xét duyệt và tiến độ thực hiện dự án của Chủ đầu tư theo quy định hiện hành.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Là cơ quan đầu mối tiếp nhận các dự án đầu tư đã được các ngân hàng, tổ chức tín dụng, Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố thẩm định và đồng ý cho vay vốn và Chủ đầu tư đề nghị tham gia Chương trình kích cầu của thành phố, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt.

2. Căn cứ vào danh mục các dự án đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập chi tiết danh mục các dự án được hỗ trợ lãi vay; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố có quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch hỗ trợ lãi vay hàng năm đối với các dự án tham gia Chương trình kích cầu thông qua đầu tư của thành phố.

3. Căn cứ quyết định đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính thông qua quyết định phân khai chi tiết danh mục các dự án được cấp bù lãi vay kích cầu hàng năm để cấp bù lãi vay cho Chủ đầu tư theo quy định.

4. Là đầu mối phối hợp với Sở Tài chính, Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố và các ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay vốn kiểm tra việc thực hiện dự án của các Chủ đầu tư; định kỳ hàng quý tổng hợp báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện các dự án, trình Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 20 của tháng cuối quý. Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố biện pháp xử lý đối với các trường hợp vi phạm Quy định này.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, rà soát, dự toán kinh phí cấp bù lãi vay hàng quý theo số phát sinh thực tế của Chủ đầu tư, thông qua quyết định phân khai chi tiết danh mục các dự án được cấp bù lãi vay kích cầu hàng năm để cấp bù lãi vay cho Chủ đầu tư theo quy định.

2. Thẩm tra hồ sơ do Chủ đầu tư cung cấp và phối hợp Kho bạc Nhà nước thành phố thực hiện thủ tục chuyển kinh phí hỗ trợ lãi vay cho Chủ đầu tư.

3. Định kỳ hàng quý, tổng hợp số vốn ngân sách đã hỗ trợ lãi vay trong quý và lũy kế đến thời điểm báo cáo, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố. Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố biện pháp xử lý đối với các trường hợp vi phạm Quy định này.

Điều 9. Nghiệm thu, báo cáo quyết toán công trình

1. Việc quản lý, nghiệm thu công trình sau khi hoàn thành, báo cáo quyết toán công trình, thẩm tra, phê duyệt quyết toán các dự án thuộc Chương trình kích cầu thông qua đầu tư của thành phố thực hiện đúng theo các quy định hiện hành.

2. Các Chủ đầu tư có dự án được ngân sách thành phố hỗ trợ lãi suất vay vốn theo Quy định này chịu trách nhiệm hạch toán và quyết toán khoản kinh phí được ngân sách thành phố hỗ trợ theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 10. Xử lý vi phạm

1. Trường hợp quá 6 tháng đối với các dự án chỉ đầu tư thiết bị và 12 tháng đối với các dự án bao gồm cả xây lắp kể từ ngày Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố có hiệu lực thi hành mà Chủ đầu tư chưa ký hợp đồng vay vốn với ngân hàng (hoặc tổ chức tín dụng) hoặc chưa triển khai dự án đầu tư thì

được xem như không có nhu cầu được hỗ trợ lãi vay và đưa ra khỏi Chương trình. Trường hợp vì lý do khách quan, chưa ký hợp đồng vay vốn hoặc chưa triển khai dự án, Chủ đầu tư phải báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan để phối hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết kịp thời.

2. Trường hợp Chủ đầu tư sử dụng phần vốn vay được ngân sách thành phố hỗ trợ lãi vay không đúng mục tiêu đầu tư đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt thì không được tiếp tục tham gia Chương trình kích cầu của thành phố trong vòng 3 năm; đồng thời phải hoàn trả ngân sách thành phố phần kinh phí đã được hỗ trợ tính đến thời điểm vi phạm. Trường hợp quá 1 năm kể từ khi được yêu cầu hoàn trả phần kinh phí này nhưng Chủ đầu tư vẫn không thực hiện, giao Sở Tài chính phối hợp với các ngành chức năng xử lý theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Các ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay vốn, Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố là cơ quan kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện giải ngân dự án của Chủ đầu tư.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các dự án đầu tư đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt chủ trương hỗ trợ vốn và lãi vay kích cầu thông qua đầu tư trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành và không vi phạm cam kết của Việt Nam với Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vẫn tiếp tục được triển khai thực hiện theo các quy định trước đây.

2. Dừng việc thực hiện hỗ trợ vốn và lãi vay kích cầu thông qua đầu tư đối với các dự án thuộc ngành dệt - may đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt trước đây kể từ khi Quyết định này có hiệu lực thi hành. Riêng đối với các dự án đầu tư sản xuất hàng xuất khẩu, thời gian hỗ trợ lãi suất vay vốn sẽ chấm dứt trước ngày 11 tháng 01 năm 2011.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu phát sinh vướng mắc, khó khăn cần tháo gỡ, các đơn vị báo cáo, đề xuất, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân